

QUYẾT ĐỊNH

**Áp dụng biện pháp xử lý hành chính
đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG, TỈNH SÓC TRĂNG

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. *Thẩm phán:* Bà **Huỳnh Thị Bích Tuyền**.
2. *Thư ký phiên họp:* Bà Văn Ngọc Hân là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng.

Ngày 19 tháng 6 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 311/QĐ-TA ngày 13 tháng 6 năm 2024, đối với:

Họ và tên: **Lý Ngọc C (B)**

Giới tính: Nam.

Sinh ngày: 22/05/2001;

CMND số:; Ngày cấp:.....; Nơi cấp:.....

Dân tộc: Khmer.

Tôn giáo: Không.

Trình độ học vấn: 5/12.

Địa chỉ thường trú: **Số B đường H, khóm F, phường F, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng.**

Chỗ ở hiện nay: Đang bị quản lý tại cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Sóc Trăng.
Địa chỉ: **Số H đường L, khóm B, phường E, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng.**

Nghề nghiệp: Làm thuê

Tiền án: không;

Tiền sự: 01. Ông **Lý Ngọc C** bị **Công an phường F, thành phố S** ra quyết định xử phạt số 53/QĐ-XPHC ngày 10/9/2023 xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, nhưng chưa nộp phạt.

Con ông Lý Ngọc T1 và bà Lâm Thị H

Ông Lý Ngọc C có mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. *Đại diện cơ quan đề nghị:* Ông **Nguyễn Việt D**, Chức vụ: **Phó** Trưởng **Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố S** là người đại diện theo ủy quyền, theo

Giấy ủy quyền ngày 24 tháng 8 năm 2022 của Trưởng Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố S (có mặt).

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng tham gia phiên họp: Bà Nguyễn Lê Ngọc - Kiểm sát viên (có mặt).

3. Đại diện Công an F, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng: Ông Nguyễn Hải Đ – Cán bộ Công an F, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng (có mặt).

NHẬN THẤY:

Ông Lý Ngọc C (B) là người có nơi cư trú ổn định. Ông C là người đang bị áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy tại nơi cư trú theo Quyết định số 207/QĐ-UBND ngày 15/9/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Phường F1, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng.

Ngày 20/3/2024, Công an F, thành phố S nghi vấn ông Lý Ngọc C (Boss) sử dụng trái phép chất ma túy nên mời ông C về trụ sở làm việc và thu mẫu nước tiểu để test nhanh ma túy, kết quả ông Lý Ngọc C (Boss) dương tính với chất ma túy. Qua làm việc ông C khai nhận ông bắt đầu sử dụng trái phép chất ma túy từ năm 2017 và lần sử dụng ma túy gần nhất vào ngày 16/3/2024 tại số B đường H, khóm F, phường F, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng, hình thức sử dụng là hút. Do đó, Công an F đề nghị Trạm y tế Phường 6, thành phố S tiến hành xác định tình trạng nghiện ma túy đối với ông C. Tại Phiếu kết quả về việc xác định tình trạng nghiện ma túy ngày 20/3/2024, Trạm y tế Phường 6 xác định ông Lý Ngọc C (Boss) có nghiện ma túy, tên loại ma túy sử dụng là M. Công an phường F, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng hướng dẫn ông C đến Ủy ban nhân dân phường F1, thành phố S đăng ký cai nghiện tự nguyện. Hết thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày có kết quả dương tính với ma túy ông C không đăng ký cai nghiện tự nguyện và điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế nên Ủy ban nhân dân Phường F1, thành phố S lập biên bản vi phạm số 27/BB-VPHC ngày 28/03/2024 về cai nghiện ma túy tự nguyện, quản lý sau cai nghiện ma túy và điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế và đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường F1, thành phố S lập hồ sơ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông C.

Do đó, ngày 11 tháng 6 năm 2024, Trưởng phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố S có văn bản đề nghị Tòa án xem xét áp dụng biện pháp xử lý hành chính “Đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc” đối với Lý Ngọc C (B).

* Tại phiên họp:

- Đại diện Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội thành phố S ông Nguyễn Việt D trình bày: Ông Lý Ngọc C (B) là người đủ 18 tuổi, có năng lực trách nhiệm hành chính đầy đủ, ông Lý Ngọc C (B1) nhận thức được việc sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự, an toàn xã hội và đã được xác định là không đăng ký cai nghiện tự nguyện và điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế nên thuộc đối tượng bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định

tại khoản 1 Điều 32 Luật Phòng, chống ma túy; Điều 95, Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi bổ sung năm 2014, 2017, 2020) và Điều 40, 41, 42, 43 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy, đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Lý Ngọc C (B)** với thời gian chấp hành là hai mươi tháng.

- *Ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng:* Từ khi thụ lý đến phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng đã thực hiện về trình tự, thủ tục đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật. Việc lập hồ sơ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông **Lý Ngọc C (Boss)** được tiến hành đúng trình tự thủ tục, thẩm quyền và đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng xem xét ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông **Lý Ngọc C (B)** theo đề nghị của **Phòng Lao động - Thương binh và xã hội thành phố S**, tỉnh Sóc Trăng với thời hạn hai mươi tháng

Ý kiến của ông **Lý Ngọc C (B1)** tại biên bản ghi lời khai ngày 20/3/2024 của **Công an phường F, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng** và bản tường trình ngày 20/3/2024, lời thừa nhận của ông **C** tại phiên họp thì ông **C** thừa nhận đã thực hiện hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và lần cuối cùng sử dụng là ngày 16/3/2024. Ông **C** nhận thấy hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của mình là sai và xin Tòa án xem xét giảm thời hạn đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc để ông sớm về với gia đình phụ giúp cha, mẹ.

XÉT THẤY:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ và được thẩm tra tại phiên họp cũng như ý kiến của cơ quan đề nghị, ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng, thấy rằng:

Hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý vi phạm hành chính đưa vào Cơ sở Cai nghiện bắt buộc đối với ông **Lý Ngọc C (Boss)** đã tuân thủ đúng về đối tượng áp dụng, thẩm quyền lập hồ sơ đề nghị, trình tự, thủ tục lập hồ sơ theo quy định tại Khoản 1 Điều 96, Điều 103, 104 của Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2014, 2017, 2020); Khoản 1 Điều 32 Luật Phòng, chống ma túy và các Điều 40, 41, 42, 43 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy. Các tài liệu có trong hồ sơ được lập đầy đủ, đúng theo mẫu quy định tại Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 và Nghị định số 109/2021/NĐ-CP ngày 08/12/2021 của Chính phủ quy định cơ sở y tế đủ điều kiện xác định tình trạng nghiện ma túy và hồ sơ, trình tự, thủ tục xác định tình trạng nghiện ma túy.

Tại phiên họp, ông **Lý Ngọc C (B)** thừa nhận toàn bộ hành vi vi phạm như người đại diện cho cơ quan đề nghị trình bày. Lời thừa nhận của ông **C** phù hợp với bản tường trình của ông **C** ngày 20/3/2024; cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong

hồ sơ đã có đủ cơ sở để kết luận: Ông **Lý Ngọc C (B)** là người nghiện ma túy mà không đăng ký cai nghiện tự nguyện. Tại Phiếu kết quả về việc xác định tình trạng nghiện ma túy ngày 20/3/2024, Trạm y tế Phường 6 xác định ông **Lý Ngọc C (Boss)** có nghiện ma túy, tên loại ma túy sử dụng là **M**. Do đó, Ủy ban nhân dân Phường F1, thành phố S lập biên bản vi phạm số 27/BB-VPHC ngày 28/03/2024 về cai nghiện ma túy tự nguyện, quản lý sau cai nghiện ma túy và điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế và lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Lý Ngọc C (B)**. Ông **Lý Ngọc C (B)** là người đã thành niên (đủ 18 tuổi), có năng lực trách nhiệm hành chính đầy đủ, ông **Lý Ngọc C (B1)** nhận thức được việc sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự, an toàn xã hội và là người nghiện ma túy mà không thực hiện đăng ký cai nghiện tự nguyện thuộc đối tượng bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định tại khoản 1 Điều 32 Luật Phòng, chống ma túy; Điều 95, Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi bổ sung năm 2014, 2017, 2020).

Về thời hiệu xử lý vi phạm hành chính: Lần cuối ông **Lý Ngọc C (B)** sử dụng trái phép chất ma túy bị phát hiện và lập biên bản là ngày 16/03/2024. Tuy nhiên, quá trình Công an phường 6 lập hồ sơ hướng dẫn ông **C** đi cai nghiện tự nguyện, ông **C** cố tình trốn tránh, Công an F đã lập biên bản về quá trình hoạt động của ông **C** ngày 28/03/2024, ngày 16/4/2024, ngày 20/5/2024 xác định ông **C** thường xuyên vắng mặt tại địa phương. Đến ngày 24/5/2024 ông **C** tiếp tục sử dụng ma túy bị Công an phường G, thành phố S phát hiện và giao ông **C** cho Công an phường F, thành phố S tiến hành ghi lời khai đối với ông **C**. Do đó, khoảng thời gian từ ngày 28/3/2024 đến ngày 23/5/2024 là khoảng thời gian ông **C** cố tình trốn tránh nên không tính vào thời hiệu. Nên thời hiệu xử lý vi phạm hành chính được tính lại từ ngày 24/5/2024 theo quy định tại điểm d Khoản 2 Điều 6 Luật xử lý vi phạm hành chính “*trong thời hạn được quy định tại các điểm a,b,c và d khoản này mà cá nhân cố tình trốn tránh, cản trở việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính thì thời hiệu được tính lại kể từ thời điểm chấm dứt hành vi trốn tránh, cản trở việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính*” theo điểm d khoản 2 Điều 6 Luật xử lý vi phạm hành chính nên thời hiệu xử lý vẫn còn.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hành chính:

Về tình tiết tăng nặng: Ông **C** bị Công an phường F, thành phố S ra quyết định xử phạt số 53/QĐ-XPHC ngày 10/9/2023 xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, nhưng chưa nộp phạt. Đến ngày 16/3/2024 tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy là tái phạm theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 10 Luật Xử lý vi phạm hành chính.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình lập hồ sơ và tại phiên họp, ông **C** đã tự nguyện khai báo, thành thật hối lỗi về hành vi vi phạm của mình, tự nguyện khai ra lần sử dụng ma túy sau cùng là ngày 16/3/2024, đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 9 Luật Xử lý vi phạm hành chính.

Do đó, **Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố S** đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Lý Ngọc C (B)** để giúp ông **C** dừng sử dụng chất ma túy, phục hồi thể chất, tinh thần, nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi để chấm dứt việc sử dụng trái phép chất ma túy là phù hợp với quy định pháp luật được Tòa án chấp nhận.

Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 6, khoản 2 Điều 9, điểm b khoản 1 Điều 10, Điều 95, khoản 1 Điều 96, Điều 103, Điều 104, Điều 110 Luật xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi bổ sung năm 2014, 2017, 2020);

Căn cứ vào khoản 1 Điều 32 Luật phòng, chống ma túy;

Căn cứ vào Điều 20, 21, 22, 23, 24, 30, 31, 32 của Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Sóc Trăng, địa chỉ: **Số H, đường L, Phường E, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng**, đối với: Ông **Lý Ngọc C (B)**, sinh ngày: 22/5/2001.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 20 (hai mươi) tháng, kể từ ngày 24/5/2024.

3. Người bị đề nghị có quyền khiếu nại; Cơ quan đề nghị có quyền kiến nghị; Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị Quyết định này trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: **Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố S** phối hợp với **Công an thành phố S**, tỉnh Sóc Trăng đưa người phải chấp hành quyết định vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND thành phố Sóc Trăng;
- Công an thành phố Sóc Trăng ;
- Phòng Lao động -Thương binh và Xã hội thành phố Sóc Trăng;
- Người bị áp dụng;
- UBND Phường 6, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng;
- Công an Phường 6, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng;
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- Lưu hồ sơ vụ việc.

THẨM PHÁN

Huỳnh Thị Bích Tuyền